

BÁO CÁO

**Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo
và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022;
phương hướng, nhiệm vụ năm 2023**

Kính gửi: Thanh tra Chính phủ

**PHẦN 1
KẾT QUẢ CÔNG TÁC NĂM 2022**

I. CÔNG TÁC THANH TRA

- UBND tỉnh Quảng Ngãi, Chủ tịch UBND tỉnh đã chỉ đạo toàn ngành Thanh tra tỉnh xây dựng, trình Thủ tướng cùng cấp phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022 trên nhiều lĩnh vực, đảm bảo đúng trọng tâm, định hướng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ và UBND tỉnh. Trong năm 2022, toàn ngành đã thực hiện được 166/167 cuộc thanh tra, kiểm tra theo Kế hoạch (*không tính các cuộc kiểm tra chuyên ngành của các phòng, ban trực thuộc UBND cấp huyện*), đạt tỷ lệ 99,4 %.

- Toàn ngành Thanh tra tỉnh đã thực hiện 1.519 cuộc thanh tra, kiểm tra (*bao gồm cả các cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành độc lập*), đã kết thúc và ban hành Kết luận thanh tra của 1.447 cuộc tại 2.510 đơn vị. Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện sai phạm với tổng số tiền 20.782 triệu đồng và 83.640 m² đất cùng nhiều sai phạm khác; đã kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước 9.029,3 triệu đồng và thu hồi 81.359 m² đất, kiến nghị xử lý khác 11.752 triệu đồng và 2.281 m² đất; kiến nghị chuyển cơ quan điều tra xem xét 06 vụ việc có dấu hiệu tội phạm; kiến nghị hoàn thiện 02 cơ chế, chính sách; ban hành 658 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với tổng số tiền 3.660,7 triệu đồng cùng nhiều biện pháp khắc phục, chấn chỉnh khác. Ngoài ra, trong kỳ đã thực hiện chuyển sang cơ quan điều tra xem xét 01 vụ việc có dấu hiệu tội phạm đã ban hành Kết luận thanh tra ở kỳ trước; 02 vụ việc có dấu hiệu tội phạm thông qua hoạt động rà soát các Kết luận thanh tra kinh tế - xã hội năm 2020 và chuyển thông tin có dấu hiệu bất thường sang cơ quan điều tra tiếp tục xem xét đối với một số gói thầu mua sắm phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh Covid - 19 trên địa bàn tỉnh. Kết quả cụ thể như sau:

1. Thanh tra hành chính

1.1. Kết quả thanh tra

Toàn ngành thực hiện 99 cuộc thanh tra, kiểm tra hành chính; đã ban

hành kết luận 78 cuộc tại 147 đơn vị, phát hiện sai phạm với tổng số tiền 11.904 triệu đồng và 63.440m² đất cùng nhiều sai phạm khác. Qua thanh tra đã kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước 4.917,3 triệu đồng và 61.159m² đất, kiến nghị xử lý khác 6.986,7 triệu đồng và 2.281m² đất; kiến nghị chuyển cơ quan điều tra xem xét 06 vụ việc có dấu hiệu tội phạm; kiến nghị hoàn thiện 01 cơ chế, chính sách cùng nhiều biện pháp khắc phục, chấn chỉnh khác. Trong đó:

- Thanh tra tỉnh tiếp tục thực hiện 09 cuộc thanh tra, kiểm tra kỳ trước chuyển sang; đồng thời, triển khai 05 cuộc thanh tra theo kế hoạch năm 2022¹ và 03 cuộc thanh tra đột xuất theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh² (*kết quả: đã trình Chủ tịch UBND tỉnh 03 dự thảo Kết luận thanh tra, trong đó: Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành kết luận của 01 cuộc³, chỉ đạo Thanh tra tỉnh hoàn chỉnh lại dự thảo 01 cuộc⁴, đang xem xét 01 cuộc⁵; Chánh Thanh tra ban hành 10 kết luận của 07 cuộc thanh tra⁶; báo cáo kết quả kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật và kết luận, chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Nghĩa Hành liên quan đến vụ việc tại xã Hành Dũng, huyện Nghĩa Hành; đã kết thúc thanh tra trực tiếp, đang báo cáo kết quả thanh tra và dự thảo Kết luận thanh tra 02 cuộc⁷; đang thanh trực tiếp tại đơn vị đối với 04 cuộc⁸*). Đối với các cuộc thanh tra, kiểm tra đã ban hành

¹ 02 cuộc thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật, chế độ, chính sách, văn bản hướng dẫn của cơ quan chức năng; quyền và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí để đầu tư, mua sắm trang thiết bị, vật tư y tế, sinh phẩm, kit xét nghiệm, vắc xin, thuốc phòng, chống dịch Covid-19 và liên doanh, liên kết trang thiết bị y tế (*đã kết luận thanh tra tại 01 đơn vị*); Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai, xây dựng đối với Dự án Khu dịch vụ chất lượng cao Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi; Thanh tra tại Công ty TNHH MTV Khai thác công trình Thủy lợi Quảng Ngãi; Thanh tra tại UBND huyện Sơn Hà và các đơn vị trực thuộc

² Thanh tra việc tổ chức thực hiện các gói thầu đối với các công trình bị cắt giảm đầu tư thuộc dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh Miền Trung tỉnh Quảng Ngãi; thanh tra đối với Dự án Trường Cao đẳng nghề Việt Nam – Hàn Quốc – Quảng Ngãi; thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về tách thửa, chuyển quyền sử dụng đất; về quản lý, sử dụng đất tại khu vực Đảo Ngọc, xã Tịnh An, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

³ Thanh tra việc thực hiện chính sách hỗ trợ, biểu dương, khen thưởng đối với hộ gia đình, thôn, xã, huyện thoát nghèo vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi.

⁴ Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai, xây dựng đối với Dự án Kè và Khu dân cư Nam Sông Vệ

⁵ Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai, xây dựng và khai thác quỹ đất đối với Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư trục đường Bàu Giang - Cầu Mới

⁶ (1) Thanh tra việc sử dụng quỹ bảo hiểm y tế, mua sắm trang thiết bị y tế và vật tư tiêu hao, đầu thầu thuốc chữa bệnh (*Kết luận đối với: Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Sở Y tế, các huyện: Sơn Tịnh, Nghĩa Hành*); (2) Thanh tra trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường trong việc chấp hành pháp luật về: cấp phép, quản lý và khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường, tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; thanh tra việc chấp hành pháp luật trong khai thác khoáng sản và nghĩa vụ tài chính tại 05 điểm mỏ; (3) Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng đối với các Dự án: Kênh trạm bơm 3, Kênh vượt cấp kênh N2 và Kênh đập dâng Xã Diệu; (4) Thanh tra việc thực hiện pháp luật về đầu tư công trên địa bàn huyện Nghĩa Hành; (5) Thanh tra tại Chi cục Kiểm lâm tỉnh; (6)-(7) 02 cuộc thanh tra việc mua sắm phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh Covid – 19 trên địa bàn tỉnh

⁷ Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai, xây dựng đối với Dự án Khu dịch vụ chất lượng cao Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi; Thanh tra đối với Dự án Trường Cao đẳng nghề Việt Nam – Hàn Quốc – Quảng Ngãi

⁸ Thanh tra tại Công ty TNHH MTV Khai thác công trình Thủy lợi Quảng Ngãi; Thanh tra tại UBND huyện Sơn Hà và các đơn vị trực thuộc; Thanh tra việc tổ chức thực hiện các gói thầu đối với các công trình

kết luận, báo cáo phát hiện sai phạm với tổng số tiền 6.020,6 triệu đồng; qua thanh tra đã kiến nghị thu hồi 3.169,18 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác 2.851,43 triệu đồng; kiến nghị chuyển cơ quan điều tra xem xét 01 vụ việc⁹ có dấu hiệu tội phạm và chuyển thông tin có dấu hiệu bất thường sang cơ quan điều tra tiếp tục xem xét đối với một số gói thầu mua sắm phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh Covid - 19 trên địa bàn tỉnh; kiến nghị hoàn thiện 01 cơ chế, chính sách¹⁰ cùng nhiều biện pháp khắc phục, chấn chỉnh khác; ban hành Quyết định thu hồi số tiền sai phạm 844,5 triệu đồng của 03 Đoàn thanh tra¹¹ chưa ban hành Kết luận.

- Thanh tra các sở, ban ngành thực hiện 19 cuộc thanh tra, đã ban hành kết luận của 17 cuộc tại 24 đơn vị, phát hiện sai phạm với số tiền 33,2 triệu đồng. Qua thanh tra đã kiến nghị thu hồi nộp ngân sách nhà nước 33,2 triệu đồng và nhiều biện pháp khắc phục, chấn chỉnh khác.

- Thanh tra cấp huyện thực hiện 63 cuộc thanh tra, đã ban hành kết luận 52 cuộc tại 75 đơn vị, phát hiện sai phạm với tổng số tiền 5.850,2 triệu đồng và 63.440 m² đất. Qua thanh tra đã kiến nghị thu hồi 1.714,9 triệu đồng và 61.159m² đất; kiến nghị xử lý khác 4.135,3 triệu đồng và 2.281m² đất cùng nhiều biện pháp khắc phục, chấn chỉnh khác; kiến nghị chuyển cơ quan điều tra xem xét 05 vụ việc¹² có dấu hiệu tội phạm.

Kết quả thanh tra cụ thể trên một số lĩnh vực có các Phụ lục số: 03/TTr, 04/TTr, 05/TTr kèm theo.

1.2. Kết quả thực hiện Kết luận thanh tra

Toàn ngành Thanh tra tỉnh đã đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện 144 Kết luận thanh tra hành chính và quyết định xử lý về thanh tra; qua đó đã thu hồi nộp ngân sách 4.840,05/7.421,86 triệu đồng và 66.383/143.452 m² đất.

bị cắt giảm đầu tư thuộc dự án Khắc phục khẩn cấp hậu quả thiên tai tại một số tỉnh Miền Trung tỉnh Quảng Ngãi; Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về tách thửa, chuyển quyền sử dụng đất; về quản lý, sử dụng đất tại khu vực Đào Ngọc, xã Tịnh An, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

⁹ Vụ việc liên quan đến việc lựa chọn nhà thầu trong đấu thầu thuốc tại Sở Y tế.

¹⁰ Kiến nghị đề xuất ban hành định mức đặc thù áp dụng đối với các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trên địa bàn tỉnh, trong đó có định mức ván khuôn tường kênh cho phù hợp thực tế.

¹¹ Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai, xây dựng đối với Dự án Kè và Khu dân cư Nam Sông Vệ; Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đầu tư, đất đai, xây dựng và khai thác quỹ đất đối với Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư trục đường Bàu Giang - Cầu Mới; Thanh tra tại Công ty TNHH MTV Khai thác công trình Thủy lợi Quảng Ngãi

¹² Vụ ông Huỳnh Văn Như, nguyên Chủ tịch UBND xã Đức Hiệp, huyện Mộ Đức lợi dụng chức vụ, quyền hạn làm trái quy định pháp luật để trục lợi, gây thất thoát ngân sách Nhà nước; vụ ông Nguyễn Văn Vinh, nguyên Chủ tịch UBND xã và ông Đỗ Văn Hoa, nguyên công chức Địa chính – Xây dựng xã Bình An, huyện Bình Sơn lợi dụng chức vụ, quyền hạn để xác nhận, đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không đúng đối tượng; vụ việc liên quan đến công tác quản lý, điều hành, sử dụng ngân sách tại UBND xã Ba Liên, huyện Ba Tơ; vụ việc liên quan đến việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với hộ ông Hồ Văn Nghiên tại điểm Bưu điện huyện Sơn Hà; vụ việc tại xã Bình Nguyên, huyện Bình Sơn liên quan đến việc xét cấp đất tái định cư và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Lê Minh Việt không đúng quy định.

1.3. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng (PCTN)

Trong năm 2022, toàn ngành Thanh tra tỉnh đã thực hiện 39 cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN tại 50 đơn vị; đã ban hành kết luận thanh tra của 31 cuộc tại 41 đơn vị, phát hiện 31 đơn vị có sai phạm. Qua thanh tra đã kịp thời chấn chỉnh những khuyết điểm, tồn tại, thiếu sót, vi phạm pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN¹³.

2. Thanh tra chuyên ngành

2.1. Kết quả thanh tra

Thực hiện 1.420 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, đã ban hành kết luận đối với 1.369 cuộc đối với 2.363 cá nhân, tổ chức trên nhiều lĩnh vực; phát hiện sai phạm với số tiền 8.878 triệu đồng và 20.200m² đất. Qua thanh tra đã kiến nghị thu hồi nộp ngân sách Nhà nước 4.112 triệu đồng và 20.200m² đất, kiến nghị xử lý khác 4.765,3 triệu đồng, ban hành 658 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 3.660,7 triệu đồng cùng nhiều biện pháp xử lý vi phạm khác, kiến nghị sửa đổi 01 cơ chế, chính sách¹⁴. Ngoài ra, trong kỳ đã thực hiện chuyển sang cơ quan điều tra xem xét 01 vụ việc có dấu hiệu tội phạm đã Kết luận thanh tra ở kỳ trước¹⁵.

2.2. Kết quả thực hiện Kết luận thanh tra

Trong năm 2022, qua theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị xử lý qua hoạt động thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đã thu hồi vào ngân sách nhà nước 4.237,3 triệu đồng (*trong đó: thu hồi tiền sai phạm phát hiện qua công tác thanh tra 851,6 triệu đồng, thu hồi tiền xử phạt vi phạm hành chính 3.385,7 triệu đồng*). Ngoài ra, qua hoạt động rà soát các

¹³ Trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: trách nhiệm của một số người đứng đầu cấp xã về công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo còn hạn chế; người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa kịp thời ban hành Lịch tiếp công dân định kỳ ngay từ đầu năm, chưa chấp hành lịch tiếp công dân định kỳ, còn ủy quyền cho cấp phó, cấp dưới; có nơi còn chưa thực hiện đúng quy định về việc phân công cho công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn; việc ghi chép cập nhật thông tin và sổ xử lý đơn thư chưa đầy đủ; công chức được giao nhiệm vụ xử lý đơn khai thác, phân loại nội dung đơn chưa chính xác; theo dõi, đôn đốc sau tiếp công dân chưa đầy đủ; việc giải quyết chế độ bồi dưỡng cho người làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh có nơi còn chưa thực hiện đúng quy định... ..; trong công tác PCTN: Một số địa phương không xây dựng Kế hoạch PCTN hoặc có xây dựng nhưng chưa cụ thể để làm cơ sở triển khai thực hiện, việc thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN còn hình thức, hiệu quả chưa cao, việc chấp hành chế độ báo cáo về công tác PCTN có nơi còn thực hiện không đúng quy định ...

¹⁴ Kiến nghị tham mưu ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 24/2010/QĐ-UBND ngày 15/10/2010 của UBND tỉnh ban hành quy định về phân cấp, cấp phát, quản lý nguồn kinh phí thực hiện Pháp lệnh Ưu đãi Người có công với cách mạng và người trực tiếp tham gia kháng chiến trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

¹⁵ Vụ việc liên quan đến công tác thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ để thực hiện Dự án Khu Dân cư Đồng Dinh, huyện Nghĩa Hành theo Kết luận thanh tra số 5764/KL-STNMT ngày 29/11/2021 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường

Kết luận thanh tra kinh tế - xã hội, đã kiến nghị chuyển cơ quan điều tra xem xét 02 vụ việc¹⁶ đã kết luận trong năm 2020.

3. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và PCTN

UBND tỉnh đã triển khai, quán triệt và tổ chức thi hành kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN, tiêu cực; đồng thời, ban hành 04 văn bản¹⁷ quy phạm pháp luật và 30 văn bản lãnh đạo, chỉ đạo quản lý nhà nước về các lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo Thanh tra tỉnh xây dựng dự thảo Quyết định thay thế Quyết định số 61/2014/QĐ-UBND ngày 15/12/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy chế đối thoại trong giải quyết khiếu nại hành chính trên địa bàn tỉnh để tham mưu UBND tỉnh ban hành đảm bảo phù hợp với quy định mới (*hiện nay, Văn phòng UBND tỉnh đang lấy ý kiến thành viên UBND tỉnh trước khi trình UBND tỉnh ban hành*). Các sở, ngành, địa phương đã ban hành 171 văn bản để triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị mình.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và PCTN đã được UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo thực hiện thường xuyên bằng nhiều biện pháp thiết thực. Trong những tháng đầu năm 2022, tình hình dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi diễn biến phức tạp nên hoạt động tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh chủ yếu thực hiện thông qua các hình thức công khai trên cổng/trang thông tin nội cơ quan, gửi văn bản giấy, phổ biến tại cuộc họp cơ quan, sinh hoạt chi bộ, hội, đoàn thể... Các sở, ban ngành và địa phương đã tổ chức 50 lớp/đợt tập huấn, tuyên truyền pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và PCTN, với sự tham gia của 4.610 lượt người.

Tiếp tục chỉ đạo Thanh tra tỉnh mua và cấp phát Báo Thanh tra đến Ban thanh tra nhân dân của 173/173 xã, phường, thị trấn; Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi và Báo Quảng Ngãi tham dự và đưa tin đầy đủ các

¹⁶ Vụ việc sai phạm trong công tác quản lý vốn các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia và các dự án được Nhà nước đầu tư liên quan đến công tác an sinh xã hội của huyện Ba Tơ (*tại Kết luận số 05/KL-STC ngày 23/11/2020 của Giám đốc Sở Tài chính*) và vụ việc sai phạm trong việc chấp hành pháp luật về công tác đầu tư xây dựng và chất lượng công trình sửa chữa cơ sở Trường Huỳnh Thúc Kháng (cũ) thành Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện Nghĩa Hành (*tại Kết luận thanh tra số 01/KLTT-SXD ngày 13/8/2020 của Giám đốc Sở Xây dựng*).

¹⁷ (1) Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 07/6/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 35/2021/QĐ-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh; (2) Quyết định số 28/2022/QĐ-UBND ngày 04/8/2022 ban hành quy định về tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân tỉnh Quảng Ngãi, tiếp nhận và xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, tranh chấp đất đai gửi đến lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh và Trụ sở tiếp công dân tỉnh Quảng Ngãi; (3) Quyết định số 29/2022/QĐ-UBND ngày 04/8/2022 ban hành Quy chế tổ chức đối thoại với người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước các cấp với Nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; (4) Quyết định 31/2022/QĐ-UBND ngày 04/8/2022 ban hành Quy định về thụ lý và giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi

buổi tiếp công dân định kỳ của tỉnh, kết quả giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo có tính chất điển hình, nhiều tin, bài viết về công tác PCTN đã góp phần nâng cao nhận thức pháp luật khiếu nại, tố cáo, PCTN cho cán bộ, nhân dân.

4. Các nhiệm vụ khác có liên quan

- UBND tỉnh đã chỉ đạo tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm Kế hoạch số 4074/KH-UBND về thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp¹⁸; Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 04/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội ứng phó với đại dịch Covid-19.

- Chỉ đạo Thanh tra tỉnh tổ chức Hội nghị triển khai nhiệm vụ công tác thanh tra năm 2022; phát động thi đua trong toàn Ngành Thanh tra tỉnh năm 2022; chỉ đạo tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung kiến nghị được nêu tại Báo cáo số 1796/BC-TTCTP ngày 20/7/2017 của Thanh tra Chính phủ về kết quả kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra số 332/KL-TTCTP ngày 10/02/2015 của Thanh tra Chính phủ.

- Chỉ đạo chuẩn bị nội dung và hồ sơ, tài liệu phục vụ làm việc với Đoàn Thanh tra của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại tỉnh Quảng Ngãi liên quan đến việc lựa chọn sách giáo khoa.

- Chỉ đạo Thanh tra tỉnh đề xuất với Thanh tra Chính phủ nội dung xây dựng định hướng Chương trình thanh tra năm 2023; chỉ đạo toàn Ngành thực hiện nghiêm túc việc xây dựng, phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023 đảm bảo đúng trọng tâm, định hướng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ và UBND tỉnh.

- Chỉ đạo Thanh tra tỉnh thực hiện rà soát các Kết luận thanh tra kinh tế - xã hội năm 2021 đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ; qua đó đã kịp thời chỉ đạo toàn Ngành thanh tra chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện công tác thanh tra.

¹⁸ Ứng dụng phần mềm theo dõi và hỗ trợ xử lý trùng lặp, chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra; công khai trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh và của Thanh tra tỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo xử lý trùng lặp đối với xử lý 134 doanh nghiệp có dấu hiệu trùng lặp trong kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022 (số 09 sở, ngành và 06 huyện, thị xã, thành phố điều chỉnh kế hoạch thanh tra để tránh trùng lặp; Chủ tịch UBND tỉnh đã có Công văn số 18/UBND-NC ngày 05/01/2022 chỉ đạo xử lý); công khai Kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp năm 2022 và kết quả xử lý chồng chéo, trùng lặp lên Cổng Thông tin điện tử của UBND tỉnh. Ngoài ra, qua rà soát Kế hoạch thanh tra của Thanh tra Ủy ban Dân tộc (số 738/QĐ-UBND ngày 02/11/2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra năm 2022 của Ủy ban Dân tộc) và Kế hoạch thanh tra của Thanh tra tỉnh (Quyết định số 1843/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh), phát hiện có sự trùng lặp về đối tượng thanh tra và nguy cơ trùng lặp về nội dung, thời gian thanh tra giữa Thanh tra các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính, Xây dựng và Thanh tra Ban Dân tộc tỉnh với Thanh tra Ủy ban Dân tộc và Thanh tra tỉnh tại UBND các huyện: Sơn Hà, Trà Bồng, Sơn Tây, đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh đề nghị Giám đốc các Sở: Xây dựng, Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính và Trưởng Ban Dân tộc tỉnh ban hành quyết định điều chỉnh kế hoạch, không tiến hành thanh tra tại UBND các huyện: Sơn Hà, Trà Bồng, Sơn Tây.

II. KẾT QUẢ TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã thực hiện thông báo công khai lịch tiếp công dân định kỳ của Chủ tịch UBND tỉnh theo đúng quy định; đầu tư cải tạo, nâng cấp Trụ sở tiếp công dân của tỉnh đảm bảo phục vụ tốt công tác tiếp công dân. Các sở, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã phân công công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên, ban hành và công khai lịch tiếp công dân định kỳ¹⁹. UBND các huyện, thị xã, thành phố đã củng cố, kiện toàn Ban Tiếp công dân, chỉ đạo thực hiện việc tổ chức tiếp công dân thường xuyên, định kỳ, đột xuất tại Trụ sở tiếp công dân cấp huyện theo quy định.

Kết quả trong năm 2022, các cơ quan hành chính trong tỉnh tiếp 4.898 lượt/5.493 người/4.936 vụ việc²⁰, trong đó có 19 lượt đoàn đông người của 12 vụ việc phát sinh đến nơi tiếp công dân của các cấp, các ngành. Ngoài ra, phát sinh 03 vụ việc đông người phát sinh gây cản trở hoạt động của các doanh nghiệp, tranh chấp đất đai với các Công ty lâm nghiệp.

Qua tiếp công dân, cơ quan hành chính các cấp đều đã ban hành văn bản thông báo ý kiến kết luận, chỉ đạo giải quyết, giao nhiệm vụ cho cơ quan chức năng xem xét giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

Các cơ quan hành chính trong tỉnh tiếp nhận 8.263 đơn và đã xử lý 8.163 đơn; trong đó, có 6.998 đơn/6.157 vụ việc đủ điều kiện xử lý (*gồm: 500 đơn khiếu nại, 258 đơn tố cáo, 6.240 đơn kiến nghị, phản ánh*), đã được: chuyển đến cơ quan có thẩm quyền 1.953 đơn, đơn đốc cấp dưới giải quyết 115 đơn, trả lại và hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền đối với 439 đơn, thụ lý và giải quyết đối với 4.491 đơn thuộc thẩm quyền; còn 1.265 đơn không đủ điều kiện xử lý đã lưu đơn (*do trùng lặp, không rõ địa chỉ, mạo danh, nặc danh...*).

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

Thủ trưởng cơ quan hành chính các cấp đã giải quyết 330/337 vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 97,9%, trong đó:

a) Giải quyết khiếu nại

¹⁹ Lịch tiếp công dân định kỳ, danh sách công chức tiếp công dân và số điện thoại liên hệ được tổng hợp đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử của Thanh tra tỉnh.

²⁰ Tiếp thường xuyên 3.745 lượt/4.056 người/ 3.655 vụ việc; tiếp định kỳ và đột xuất của Thủ trưởng 1.105 lượt/1.359 người/1.179 vụ việc; ủy quyền tiếp định kỳ và đột xuất của Lãnh đạo 152 lượt/286 người/142 vụ việc.

Các cơ quan hành chính đã giải quyết 230/235 vụ khiếu nại thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 97,9%. Trong đó, có 36 vụ qua giải thích, thuyết phục công dân đã rút khiếu nại, còn lại 194 vụ giải quyết bằng quyết định hành chính; kết quả có 09 khiếu nại đúng, 181 khiếu nại sai, 04 khiếu nại có đúng, có sai.

Qua giải quyết đã bảo vệ quyền lợi cho 13 trường hợp, chỉ đạo xác định lại tính chính xác giá trị bồi thường, hỗ trợ cho người dân và xác lập lại các thủ tục ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính không đúng quy định pháp luật; thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp trái pháp luật.

b) Giải quyết tố cáo

Các cơ quan hành chính đã giải quyết 100/102 vụ tố cáo thuộc thẩm quyền, đạt tỷ lệ 98,03%. Trong đó, có 08 vụ việc qua giải thích chính sách pháp luật công dân đã rút tố cáo, còn lại 92 vụ việc đã xem xét giải quyết; kết quả có 05 tố cáo đúng, 79 tố cáo sai, 08 tố cáo có đúng, có sai. Qua giải quyết đã bảo vệ quyền lợi cho 04 cá nhân, kiến nghị xử lý hành chính đối với 04 cá nhân có sai phạm.

Việc bảo vệ bí mật thông tin người tố cáo ngày càng được chú trọng thực hiện theo đúng quy định, nhưng còn có một số trường hợp người tố cáo tự công khai thông tin của mình và công chức trong xử lý có sơ suất khi phát hành các văn bản có liên quan đến quá trình giải quyết vụ việc đã vô tình đưa thông tin người tố cáo vào văn bản. Việc xử lý cán bộ, công chức để lộ thông tin người tố cáo chỉ dừng ở mức kiểm điểm rút kinh nghiệm do việc để lộ lọt thông tin không phải là lỗi cố ý.

4. Kết quả kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc đông người

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 25/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài; kiện toàn Tổ giúp việc cho Tổ công tác chỉ đạo giải quyết một số vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh được thành lập theo Quyết định số 571/QĐ-UBND ngày 25/4/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh (viết tắt là Tổ công tác 571).

Tổ công tác 571 đã lập kế hoạch kiểm tra, rà soát đối với 17 vụ việc đông người, phức tạp thuộc thẩm quyền của tỉnh, giải quyết đến nay cơ bản đã xong đối với 06 vụ việc; đang giải quyết 11 vụ việc, trong đó: Có 06 vụ việc đã có những tiến triển mới trong chỉ đạo xử lý và tổ chức thực hiện nhiều khả năng sẽ giải quyết kết thúc được trong thời gian tới, còn 07 vụ việc đang rà soát. Các vụ việc đang kiểm tra, rà soát, lãnh đạo UBND tỉnh đều đã có văn bản chỉ đạo phương hướng xử lý bước đầu để các cơ quan liên quan triển khai thực hiện.

Ngoài ra, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố đã lập kế hoạch chi tiết đối với 40 vụ việc; đến nay đã có kết quả giải quyết dứt điểm đối với 23 vụ việc; đang giải quyết 17 vụ việc²¹.

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 15/12/2021 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2022 của tỉnh Quảng Ngãi; bên cạnh đó đã ban hành các văn bản chỉ đạo trên các lĩnh vực khác như: Chương trình hành động của tỉnh, kế hoạch thanh tra, xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật²². Đã tổ chức thực hiện 50 lượt triển khai, quán triệt pháp luật về PCTN cho 4.610 lượt người, phát hành 689 tài liệu.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động:

Các nội dung lãnh đạo, chỉ đạo, kết quả thực hiện nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị về các lĩnh vực đều thực hiện công khai theo quy định. Trong kỳ, ban hành văn bản chỉ đạo tăng cường công tác này²³; thực hiện thanh tra, kiểm tra tại 30 đơn vị, có 03 đơn vị có vi phạm; ban hành 11 văn bản tổ chức kiểm tra thông tin phản ánh do cơ quan báo chí, doanh nghiệp cung cấp.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ: UBND tỉnh đã ban hành dự toán ngân sách nhà nước năm 2022²⁴, 08 văn bản quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ²⁵; tiến hành thanh tra, kiểm tra phát hiện 13 đơn vị có sai phạm /26 đơn vị được kiểm tra, kiến nghị xử lý 402,51 triệu đồng.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn:

²¹Sơn Tây 01 vụ, Ba Tơ 01 vụ, Trà Bồng 03 vụ, Bình Sơn 04 vụ, Mộ Đức 01 vụ, Sơn Hà 01 vụ, Đức Phổ 01 vụ, Tư Nghĩa 01 vụ, thành phố Quảng Ngãi 03 vụ, Nghĩa Hành 01 vụ.

²²Công văn số 5679/UBND-NC ngày 08/11/2022 định hướng xây dựng kế hoạch thanh tra; Quyết định số 1327/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 về chương trình công tác năm 2022 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 25/01/2022 Kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 24/5/2022

²³Công văn số 5675/UBND-NC ngày 08/11/2022 về việc tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình và kiểm soát quyền lực.

²⁴Tại Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 11/01/2022

²⁵Một số văn bản nổi bật: Quyết định số 77/2021/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 về giá sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2021 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 80/2021/QĐ-UBND ngày 24/12/2021 Ban hành đơn giá cây trồng để thực hiện việc bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi trong năm 2022; Quyết định số 83/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 Về việc ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;...

UBND tỉnh đã chỉ đạo tăng cường kiểm soát quyền gắn liền với siết chặt kỷ luật kỷ cương hành chính²⁶. Trong kỳ, chưa phát hiện có trường hợp vi phạm.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn: Trong kỳ, có 25 cơ quan đã tiến hành chuyển đổi vị trí công tác đối với 239 công chức, viên chức²⁷, luân chuyển 33 vị trí lãnh đạo theo kế hoạch.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt:

UBND tỉnh đã ban hành 03 văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác cải cách hành chính²⁸; thành lập Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh²⁹; công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích³⁰; ban hành Quy chế về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi³¹; tuyên truyền cải cách hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi³²; triển khai, nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) cấp tỉnh³³; đang thực hiện 2.049 thủ tục hành chính trên địa bàn toàn tỉnh³⁴ và thực hiện công khai đầy đủ trên cổng thông tin điện tử của cơ quan, địa phương³⁵; ban hành 14 quyết

²⁶ Công văn số 5675/UBND-NC ngày 08/11/2022;

²⁷BQL các dự án ĐTXD các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh 3 người; Sở Giáo dục và Đào tạo 2 người; Sở Giao thông vận tải 6 người; Sở Kế hoạch và Đầu tư 4 người; Sở Nội vụ 3 người; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn 21 người; Sở Tài chính 6 người; Sở Tài nguyên và Môi trường 18 người; Sở Thông tin và truyền thông 2 người; Sở Tư pháp 1 người; Sở Xây dựng 7 người; Sở Y tế 3 người; Văn phòng UBND tỉnh 2 người; UBND huyện Ba Tơ 10 người; UBND huyện Bình Sơn 29 người; UBND huyện Đức Phổ 6 người; UBND huyện Lý Sơn 8 người; UBND huyện Minh Long 3 người; UBND huyện Mộ Đức 14 người; UBND huyện Nghĩa Hành 14 người; UBND huyện Sơn Hà 38 người; UBND huyện Sơn Tây 2 người; UBND huyện Sơn Tịnh 30 người; UBND huyện Trà Bồng 6 người; Trường Cao đẳng nghề Việt Nam - Hàn Quốc - Quảng Ngãi 1 người.

²⁸Một số văn bản nổi bật: Quyết định số 1256/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính; nâng cao thứ hạng các chỉ số cải cách hành chính, hiệu quả quản trị và hành chính công, năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2021 - 2025; Quyết định số 2108/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2022 tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 93/QĐ-UBND ngày 24/01/2022 ban hành Kế hoạch hành động và triển khai phong trào thi đua “Đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025”

²⁹Tại Quyết định số 1258/QĐ-UBND ngày 22/12/2021

³⁰Tại Quyết định số 319/QĐ-UBND ngày 15/03/2022

³¹Tại Quyết định số 44/2022/QĐ-UBND ngày 24/11/2022

³²Tại Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 03/3/2022

³³Quyết định số 534/QĐ-UBND ngày 20/4/2022 ban hành Kế hoạch nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) cấp tỉnh giai đoạn 2022-2025 của tỉnh và Quyết định số 1007/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 Kế hoạch triển khai xác định Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 733/QĐ-UBND ngày 06/7/2022 phê duyệt Đề án "Xác định Chỉ số cải cách hành chính của các sở, ban ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi";

³⁴Trong đó: 1.578 TTHC của sở, ngành; 325 TTHC của cấp huyện và 119 TTHC của cấp xã

³⁵<https://motcua.quangngai.gov.vn>

định công bố mới, sửa đổi và bãi bỏ, thay thế thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh.

Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành³⁶, tăng cường đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030³⁷; nhiệm vụ phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số và chuyển đổi số tỉnh năm 2022³⁸; truyền thông về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022- 2025³⁹; triển khai thực hiện Đề án Phát triển thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi⁴⁰, 100% các cơ quan, đơn vị thực hiện trả lương qua tài khoản ngân hàng.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập: UBND tỉnh đã triển khai Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập⁴¹; phê duyệt kế hoạch xác minh tài sản, thu nhập năm 2022 của Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi⁴². Trong kỳ, có 3.667/3.667 người đã thực hiện kê khai và công khai theo quy định; Thanh tra tỉnh đang thực hiện xác minh tài sản thu nhập 36 người thuộc diện kê khai hàng năm.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

a) Kết quả phát hiện hành vi tham nhũng: Trong kỳ, phát hiện 02 vụ việc có dấu hiệu hành vi tham nhũng⁴³ và đã chuyển cơ quan cảnh sát điều tra.

b) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng: Các cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân đang xem xét 11 vụ⁴⁴.

³⁶Tại các văn bản như: Quyết định số 2103/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 Về việc phê duyệt Chương trình chuyển giao, đổi mới công nghệ, phát triển thị trường khoa học - công nghệ và doanh nghiệp khoa học và công nghệ tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030; Quyết định số 151/QĐ-UBND ngày 9/02/2022 Ban hành Quy chế quản lý, vận hành thử nghiệm Trung tâm điều hành thông minh tỉnh Quảng Ngãi;

³⁷Kế hoạch số 166/KH-UBND ngày 14/10/2022.

³⁸Kế hoạch số 117/KH-UBND ngày 27/7/2022;

³⁹Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 02/8/2022

⁴⁰Kế hoạch số 144/KH-UBND ngày 13/9/2022.

⁴¹Tại công văn số 115/UBND-NC ngày 23/3/2022;

⁴²Quyết định số 977/QĐ-UBND ngày 25/7/2022.

⁴³Vụ Lợi dụng chức vụ quyền hạn cố ý làm trái quy định để vụ lợi tại UBND xã Đức Hiệp, Mộ Đức; vụ có dấu hiệu vi phạm về tội tham nhũng trong việc chi trả tiền hỗ trợ covid-19 tại UBND xã Bình Phước, Bình Sơn.

⁴⁴Cơ quan cảnh sát điều tra:

- Đang xử lý 07 vụ: (1) tại UBND phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi; (2) tại UBND xã Bình Trung, huyện Bình Sơn; (3) tại UBND xã Bình Đông, huyện Bình Sơn; (4) Các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia và các dự án được Nhà nước đầu tư tại huyện Ba Tơ; (5) tại UBND xã Đức Hiệp, Mộ Đức; (6) tại UBND xã Bình Phước, Bình Sơn; (7) tại UBND xã Bình An, Bình Sơn.

- Đình chỉ điều tra vụ án tại Hội Liên hiệp phụ nữ thị trấn Mộ Đức, huyện Mộ Đức.

Tòa án nhân dân các cấp:

- Đã xét xử 02 vụ: tại UBND xã Hành Dũng huyện Nghĩa Hành; tại Phòng Lao động, Thương binh và xã hội, một số UBND xã, phường thuộc thành phố Quảng Ngãi (chuyển sang tội danh lừa đảo chiếm đoạt tài sản và thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng).

c) Trong kỳ, thu hồi 353,26 triệu đồng trong vụ việc liên quan đến đất đai tại UBND phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi. Không có người đứng đầu bị xử lý trách nhiệm.

4. Kết quả PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

Có 06 đơn vị ngoài nhà nước⁴⁵ đã triển khai các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về PCTN, thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật PCTN đến người lao động trong đơn vị và thực hiện công khai, minh bạch các nội dung theo quy định pháp luật, đã xây dựng quy chế, quy định kiểm tra, kiểm soát trong nội bộ đơn vị ...

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN:

UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, huyện tiếp tục thực hiện phối hợp theo Quy chế phối hợp trong công tác PCTN đã được ký kết⁴⁶; Ban thanh tra nhân dân được tạo điều kiện phát huy vai trò trong hoạt động PCTN. Cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn tỉnh đã tích cực tham gia tuyên truyền pháp luật về PCTN, Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Ngãi đã dành thời lượng để tuyên truyền trên 2 kênh phát thanh và truyền hình; Báo Quảng Ngãi đã mở chuyên mục Pháp luật và Đời sống trên số thứ 3 vào tuần 3 hàng tháng, An ninh - Trật tự trên số báo thứ 5 vào tuần thứ 2 và thứ 4 hàng tháng, Tòa soạn và Bạn đọc; Báo Quảng Ngãi điện tử (www.baoquangngai.vn) đăng các tin, bài, ảnh về công tác PCTN, phản ánh những hành vi, hiện tượng tham nhũng.

6. Hợp tác quốc tế về PCTN: Không có.

IV. Công tác xây dựng Ngành

- Chỉ đạo Thanh tra tỉnh triển khai thực hiện đồng bộ các mặt công tác về tổ chức, cán bộ; ban hành Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức năm 2022; đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra cho cán bộ, công chức trong toàn tỉnh năm 2022; phát động thi đua toàn ngành Thanh tra tỉnh năm 2022 hướng đến kỷ niệm 77 năm Ngày truyền thống ngành Thanh tra Việt Nam (23/11/1945-23/11/2022).

- Chỉ đạo tiếp tục thực hiện Đề án văn hóa công vụ đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018; Chỉ thị số 10-CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người

- Đang xem xét 01 vụ: tại UBND xã Ba Xa, huyện Ba Tơ.

⁴⁵Công ty Cổ phần Môi trường Đô thị Quảng Ngãi; Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi; Công ty Cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn; Công ty Cổ phần Nông sản thực phẩm Quảng Ngãi; Công ty Cổ phần Thủy điện Nước Trong; Hội Chữ thập đỏ tỉnh (giảm 01 đơn vị so với báo cáo trước đây do UBND tỉnh đã giải thể Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh tại Quyết định số 929/QĐ-UBND ngày 24/8/2022).

⁴⁶Cấp tỉnh ký tại Quy chế phối hợp Số 02/QCPH-UBND-MTTQ ngày 24/3/2021; 13/13 UBND cấp huyện đã ký kết.

dân, doanh nghiệp trong thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 769/CT-TTCTP của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với công chức ngành Thanh tra và Thông tư số 01/2021/TT-TTCTP ngày 11/3/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành Thanh tra và cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân.

- Ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 35/2021/QĐ-UBND ngày 30/7/2021⁴⁷; phê duyệt Đề án vị trí việc làm của Thanh tra tỉnh.

Bên cạnh đó, Lãnh đạo Thanh tra tỉnh cũng thường xuyên tương tác, hướng dẫn, trả lời tham vấn trực tiếp cho UBND và Thanh tra các huyện, thị xã, thành phố tháo gỡ các vướng mắc liên quan đến công tác của ngành Thanh tra; nhất là các vấn đề trong xác minh, giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện. Trong năm 2022, Chánh Thanh tra tỉnh đã trực tiếp làm việc với Chủ tịch UBND thị xã Đức Phổ và Chủ tịch UBND các huyện: Bình Sơn, Mộ Đức, Nghĩa Hành về một số nội dung liên quan đến công tác của ngành Thanh tra thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của UBND huyện để kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cũng như đôn đốc việc thực hiện của địa phương.

IV. Kết quả thực hiện Nghị quyết số 32-NQ/BCSD ngày 15/02/2022 của Ban Cán sự đảng Thanh tra Chính phủ lãnh đạo công tác kiểm tra năm 2022

Đảng ủy Thanh tra tỉnh đã triển khai quán triệt Nghị quyết số 32-NQ/BCS đến toàn thể đảng viên, công chức, người lao động Thanh tra tỉnh. Đồng thời, đã ban hành Kế hoạch kiểm tra, giám sát của Đảng ủy năm 2022, có nội dung kiểm tra, giám sát các nội dung tại Nghị quyết số 32-NQ/BCS. Trong năm 2022, bên cạnh việc thực hiện giám sát thường xuyên đối với các tổ chức đảng và đảng viên, Đảng ủy Thanh tra tỉnh và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy Thanh tra tỉnh đã thực hiện kiểm tra 02 tổ chức đảng, giám sát chuyên đề 03 đảng viên.

PHẦN 2

NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Về công tác thanh tra

Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022 của các cấp, các ngành được phê duyệt đảm bảo đúng định hướng của Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ và chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; linh hoạt trong thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022 đảm bảo góp

⁴⁷ Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 07/6/2022

phần thực hiện có hiệu quả “*mục tiêu kép*” của tỉnh. Chỉ đạo thực hiện nhiều biện pháp quyết liệt trong việc yêu cầu công khai quy trình thanh tra, kiểm tra, kết luận, kết quả xử lý vi phạm; tăng cường công tác thanh tra công vụ; thực hiện nghiêm việc xử lý trùng lặp, chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra, nhất là thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, góp phần làm minh bạch, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và khởi nghiệp của tỉnh. Chỉ đạo Thanh tra tỉnh thực hiện tương đối hiệu quả thiết chế giám sát hoạt động của Đoàn thanh tra và thẩm định dự thảo Kết luận thanh tra nhằm nâng cao chất lượng công tác thanh tra cũng như Kết luận thanh tra tại Thanh tra tỉnh.

Tuy nhiên, vẫn còn một số cơ quan chậm phê duyệt kế hoạch thanh tra theo thời hạn luật định; chưa cập nhật vào Phần mềm hỗ trợ, xử lý chồng chéo thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp. Việc thực hiện Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2022 có đơn vị vẫn thực hiện còn chậm, không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt. Chất lượng kết luận thanh tra ở cấp sở, cấp huyện đã được nâng lên nhưng vẫn còn một số chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn, nhất là thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, phát hiện sai phạm nhiều nhưng ít kiến nghị xử lý hành chính. Công tác đôn đốc, xử lý sau thanh tra tuy có nhiều cố gắng nhưng tỷ lệ thu hồi về kinh tế dưới 80%.

2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nói riêng và những vấn đề cử tri, người dân quan tâm, có bức xúc trên địa bàn tỉnh nói chung; đã quan tâm chỉ đạo nhiều biện pháp nhằm tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và trách nhiệm công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; chỉ đạo nhiều giải pháp khắc phục các tồn tại, hạn chế trong quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực đất đai, tài nguyên môi trường, đầu tư xây dựng... nhờ đó đã làm hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo, góp phần giữ vững an ninh trật tự trên địa bàn. Các cấp, các ngành đã tăng cường công tác, đôn đốc, hướng dẫn chỉ đạo sát sao nhờ đó công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo có những chuyển biến tích cực. Chất lượng xác minh giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được nâng lên; công tác dân vận trong giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm thực hiện có hiệu quả hơn, nhiều cơ quan, đơn vị đã triển khai mô hình dân vận khéo có hiệu quả, qua đó đã vận động được nhiều người dân tự nguyện rút khiếu nại, tố cáo nhưng vẫn đảm bảo quyền lợi chính đáng, hợp pháp của công dân.

Tuy nhiên, vẫn còn một số cơ quan, đơn vị người đứng đầu không thực hiện đầy đủ, nghiêm túc lịch tiếp công dân định kỳ đã công bố, chưa thực hiện tốt việc gắn công tác tiếp công dân với giải quyết khiếu nại, tố cáo; công tác theo dõi sau tiếp công dân, xử lý đơn ở một số địa phương vẫn còn hạn chế, chưa kịp thời. Việc xử lý đơn còn chậm trễ, không đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; một số vụ việc tham mưu giải quyết khiếu nại chậm

trễ, thiếu chặt chẽ dẫn đến một số vụ việc khi công dân khiếu nại lần 2 đến Chủ tịch UBND tỉnh phải hủy bỏ Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu để thực hiện lại từ đầu.

3. Công tác PCTN, tiêu cực

3.1. Đánh giá tình hình tham nhũng

Thủ trưởng các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh ngày càng quan tâm đến công tác PCTN, xem đây là một nhiệm vụ quan trọng để xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh, tạo môi trường đoàn kết và phát huy tinh thần phê và tự phê trong thực hiện nhiệm vụ được giao, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác PCTN. Bên cạnh việc quan tâm chỉ đạo sát sao, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN thường xuyên được triển khai thực hiện, đã có tác dụng kịp thời đến nhận thức từng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động. Bên cạnh những kết quả đạt được, tình trạng tham nhũng vẫn còn tiềm ẩn, diễn biến phức tạp ở nhiều lĩnh vực, hiện tượng "tham nhũng vặt", nhiều, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc vẫn còn xảy ra, gây bức xúc trong xã hội.

3.2. Đánh giá công tác phòng chống tham nhũng

a) Về hiệu lực, hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng trên các lĩnh vực: UBND tỉnh, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã quan tâm triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, kịp thời xác minh, điều tra xử lý đúng người, đúng tội, đúng pháp luật các vụ việc tham nhũng. Vai trò giám sát, phản biện xã hội của các cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, các cơ quan báo chí và Nhân dân trong đấu tranh PCTN được tăng cường hơn trước, đã và đang phát huy được hiệu quả tích cực.

b) Những khó khăn, vướng mắc chủ yếu trong việc thực hiện:

- Một số các sở, ban ngành chưa chủ động tự giám sát, kiểm tra để chủ động phòng ngừa, ngăn chặn và phát hiện tham nhũng từ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa hiệu quả.

- Đối tượng tham nhũng thường là những người có chức vụ lãnh đạo, quản lý nên trong nhiều trường hợp rất khó phát hiện. Việc chứng minh động cơ vụ lợi trong các hành vi làm trái, thiếu trách nhiệm còn nhiều khó khăn.

c) Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế:

- Người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa có sự quan tâm đúng mức đối với công tác PCTN, nhất là việc thực hiện các biện pháp về phòng ngừa tham nhũng.

- Kỹ năng, nghiệp vụ phát hiện vụ việc tham nhũng, vi phạm về quản lý kinh tế, chức vụ của cán bộ, công chức, viên chức còn hạn chế trong khi các hành vi tham nhũng thì ngày càng tinh vi và phức tạp hơn.

3.3. Dự báo tình hình tham nhũng

Công tác PCTN là công việc phức tạp, đòi hỏi phải tập trung rất cao sự chỉ đạo, điều hành cũng như nỗ lực thực hiện của cả hệ thống chính trị; gắn liền với hiệu quả xây dựng thể chế, cải cách bộ máy nhà nước và nền hành chính cải cách tư pháp; liên quan đến việc đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từ tỉnh tới cơ sở.

Cùng với sự lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã tăng cường quản lý nhà nước đối với nhiều lĩnh vực⁴⁸; chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính và nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu, thúc đẩy công khai minh bạch, trách nhiệm giải trình, kiểm soát quyền lực và cải cách hành chính, công tác kiểm soát tài sản thu nhập được tăng cường... qua đó sẽ có tác động tích cực đến hiệu quả công tác PCTN trên địa bàn nên dự báo trong thời gian đến tình hình phát sinh tham nhũng sẽ tiếp tục được hạn chế đến mức thấp nhất.

PHẦN 3

NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM NĂM 2023

UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên và các nhiệm vụ kỳ trước chuyển sang, trong đó tập trung:

1. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước về thanh tra; chỉ đạo toàn ngành Thanh tra tỉnh thực hiện nghiêm Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023 đã được Thủ trưởng các cấp, các ngành phê duyệt; chủ động tiến hành thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm; phối hợp, hoàn thành tốt việc xử lý trùng lặp, chồng chéo trong hoạt động thanh tra, nhất là thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp theo Kế hoạch số 4074/KH-UBND của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; tổ chức thực hiện nhiệm vụ một cách linh hoạt, sáng tạo, vừa đúng pháp luật, vừa phù hợp với thực tế, bảo đảm thực hiện nghiêm túc công tác phòng, chống dịch Covid-19. Chỉ đạo Thanh tra tỉnh tăng cường tương tác, hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra cho Thanh tra các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ban ngành; thực hiện nghiêm việc kiểm

⁴⁸Thẩm định giá tại Công văn số 1404/UBND-KTTH ngày 29/3/2022, Chống thất thu thuế trong hoạt động kinh doanh, chuyển nhượng bất động sản tại Công văn số 2150/UBND-KTTH ngày 10/5/2022, Khai thác khoáng sản tại Công văn số 2671/UBND-KTN ngày 03/6/2022, Xây dựng tại Công văn số 2763/UBND-KTN ngày 09/6/2022, Đất đai tại Công văn số 2766/UBND-KTN ngày 09/6/2022, hoạt động khai thác, kinh doanh cát, sỏi lòng sông tại Công văn số 3937/UBND-KTN ngày 05/8/2022; quản lý, sử dụng đất ven biển tại Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 15/9/2022,...

tra tính chính xác, hợp pháp các kết luận thanh tra của cấp huyện, cấp sở để thúc đẩy nâng cao chất lượng kết luận thanh tra; triển khai thực hiện Luật Thanh tra năm 2022; tham mưu tổ chức thực hiện Kết luận thanh tra của Tổng Thanh tra Chính phủ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện các quy định pháp luật, chương trình, kế hoạch về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo⁴⁹. Tập trung chỉ đạo giải quyết có chất lượng các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, đạt tỷ lệ trên 85% đối với các vụ việc mới phát sinh; triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, rà soát, giải quyết khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài; rà soát, ban hành bổ sung, hoàn thiện thể chế công tác ngành thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh; chỉ đạo thực hiện Nghị định số 55/2022/NĐ-CP ngày 23/8/2022 của Chính phủ quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

3. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả chương trình, kế hoạch công tác PCTN, tiêu cực và kết luận, chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác PCTN, tiêu cực; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tuyên truyền, triển khai pháp luật về PCTN, tiêu cực. Chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp PCTN theo quy định của pháp luật, theo chỉ đạo của Trung ương như: Kết luận của Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, TC tại Hội nghị toàn quốc tổng kết 10 năm công tác PCTN, TC giai đoạn 2012 – 2022, định hướng hoạt động cho giai đoạn tới, Công văn số 890/TTg-V.I ngày 03/10/2022 triển khai các nhiệm vụ, giải pháp về công tác PCTN, TC thời gian tới,... và Chương trình công tác của Ban chỉ đạo Tỉnh ủy về công tác PCTN; thực hiện công tác xác minh tài sản đảm bảo đúng tiến độ đề ra; nâng cao chỉ số đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 cao hơn năm 2022. Chủ động thanh tra, kiểm tra đột xuất việc chấp hành các quy định của pháp luật về PCTN, tiêu cực nhằm kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực.

4. Tập trung lãnh đạo, định hướng nâng cao năng lực, kỹ năng nghiệp vụ của công chức ngành Thanh tra tỉnh đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Chỉ đạo xây dựng cơ quan Thanh tra trong sạch, vững mạnh; đẩy mạnh xây

⁴⁹ Như: Chương trình số 52-CTr/TU ngày 16/9/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 270/KH-BCS ngày 16/10/2014 của Ban Cán sự đảng UBND tỉnh; Chỉ thị số 41/CT-TU ngày 11/6/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp và giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Chỉ thị số 19/CT-UBND ngày 06/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện trách nhiệm người đứng đầu trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 12/4/2018 thực hiện Chỉ thị số 26-CT/TU ngày 01/02/2018 của Tỉnh ủy về việc nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Kế hoạch số 80/KH-UBND ngày 24/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về kiểm tra, rà soát, giải quyết khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh ...

dụng văn hóa thanh tra, đạo đức nghề nghiệp thanh tra; sử dụng nhiều hình thức khen thưởng, nhất là khen thưởng đột xuất nhằm tạo động lực, ý thức, tinh thần trách nhiệm với công việc, góp phần xây dựng lực lượng ngành Thanh tra tỉnh vững mạnh.

UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo Thanh tra Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UB Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Cục II, Thanh tra Chính phủ
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các cơ quan CTTMGV Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, KTTH, TCD, CBTH;
- Lưu: VT, NC_(cvlong126).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Văn Minh